

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/HS-ST
Ngày 23-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Xuân Tuấn;

Ông Phạm Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Tuấn A (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 27 tháng 10 năm 1989, tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn V, xã P, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Bích D, sinh năm 1962 và bà Lương Thị B, sinh năm 1967; vợ: Lưu Thị N, sinh năm 1991 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 23/4/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 09/01/2013 đã chấp hành xong toàn bộ bản án (xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2022 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 15/9/2022, Nông Tuấn A (là người sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng cuối tháng 6/2022) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave RSX Biển kiểm soát 36D1-629.67 (mượn của bạn) đi từ khu công nghiệp T, tỉnh Bắc Giang về thành phố S, tỉnh Lạng Sơn để lấy giấy tờ cá nhân phục vụ công việc.

Khi đi đến thị trấn K, huyện G, tỉnh Bắc Giang; Nông Tuấn A đã nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên tìm hỏi thăm thì được một người đàn ông làm nghề “lái xe ôm” chỉ cho chỗ bán ma túy. Nông Tuấn A đi theo chỉ dẫn khoảng 50m thì gặp và mua 200.000 đồng với một người phụ nữ không rõ lai lịch được 02 đoạn ống hút nhựa một đoạn màu hồng, một đoạn màu cam, bên trong đựng chất bột màu trắng.

Nông Tuấn A cất túi ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long để trong túi quần đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe đi về; khi đến trạm thu phí thuộc thôn Đ, xã M, huyện H thì bị Công an huyện H bắt quả tang, thu giữ: 02 đoạn ống hút nhựa bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá, 01 điện thoại di động và 01 chiếc xe mô tô.

Tại phiếu xét nghiệm ma túy ngày 15/9/2022, Nông Tuấn A âm tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 332/KL-KTHS, ngày 17/9/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất cục bột màu trắng trong 02 đoạn ống hút nhựa thu giữ của Nông Tuấn A là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,119 gam.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 28/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố Nông Tuấn A về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố Nông Tuấn A, phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy còn lại sau giám định, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long; trả lại cho Nông Tuấn A 01 điện thoại di động. Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại cho Trịnh Văn T 01 chiếc xe mô tô là phù hợp với quy định. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến đối đáp, tranh luận; lời nói sau cùng của bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, Kiểm

sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Các quyết định, hành vi tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại đối với quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nông Tuấn A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, đồng thời hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Có căn cứ xác định: Ngày 15/9/2022, bị cáo Nông Tuấn A đã thực hiện hành vi mua 0,119 gam chất ma túy Heroine cất giữ trong người để tàng trữ, sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu bản thân.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý chất cấm của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nghiêm trọng của ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, tàn phá phẩm giá, nhân cách của con người và là nguyên nhân tiền đề làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm, tệ nạn xã hội khác, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Đảm bảo căn cứ kết luận bị cáo Nông Tuấn A đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với định lượng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Để xem xét quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì cần phải xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để cá thể hóa trách nhiệm hình sự và hình phạt, cụ thể:

[6] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị kết án về tội trộm cắp tài sản từ năm 2012, sau khi chấp hành xong bản án đến nay đã hơn 9 năm không có vi phạm pháp luật, không có tiền án, tiền sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo tuy tàng trữ số lượng ma túy ít nhưng vẫn thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hại cho sự phát triển của xã hội; Nông Tuấn A không có tình tiết tăng nặng và có một tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian ngắn nhất định, áp dụng hình phạt tù ở mức khởi điểm của khung hình phạt, đủ để bị cáo có thời gian lao động cải tạo và tự rèn luyện tu dưỡng bản thân trở thành

người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[10] Hình phạt bổ sung: Tại hai Biên bản xác minh đều ngày 05/10/2022, thể hiện Nông Tuấn A không có tài sản riêng, thành viên gia đình thuộc hộ nghèo theo Giấy chứng nhận số 43/GCN-HN.HCN ngày 06/01/2022 nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là công cụ bị cáo sử dụng cất giấu ma túy và không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho Nông Tuấn A 01 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội. Tại giai đoạn điều tra, Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại cho anh Trịnh Văn T, sinh năm 1989, địa chỉ: Thôn L, xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa 01 chiếc xe mô tô (theo Biên bản giao nhận ngày 04/11/2022), đây là chiếc xe bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy nhưng chủ sở hữu ngay tình (bị cáo mượn sử dụng làm phương tiện đi lại do là người quen biết tại nơi làm việc) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12] Con người, sự việc liên quan: Bị cáo Nông Tuấn A khai được một người đàn ông làm nghề “lái xe ôm” chỉ chỗ mua ma túy với một người phụ nữ ở khu vực thị trấn K, huyện G, tỉnh Bắc Giang nhưng không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch của những người nêu trên nên chưa có căn cứ để xử lý trong cùng vụ án này.

[13] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Quan điểm đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát cơ bản phù hợp với các nhận định nêu trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với mức hình phạt thấy rằng, bị cáo tàng trữ số lượng ma túy ở mức định lượng khởi điểm và mới sử dụng ma túy từ khoảng tháng 6/2022, sử dụng không liên tục (thời điểm phạm tội bị cáo xét nghiệm âm tính với chất ma túy). Mặt khác, nguyên nhân khách quan bị cáo trình bày vì vợ chồng bị cáo mới ly hôn, công việc chưa ổn định nên trong lúc bị cáo chán nản đã phạm tội một cách bột phát. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt khởi điểm của khung hình phạt, thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[15] Đề nghị trong lời nói sau cùng của bị cáo đã được Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình nghị án và cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Tuấn A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Tuấn A 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/9/2022.

3. Xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư dán kín bên ngoài phong bì có chữ “*Trong bao thuốc lá Thăng Long*” (cũ), trong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định, có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự tại phần giáp lai mới; 01 (một) Bao thuốc lá đầu lọc, màu vàng, nhãn hiệu “*Thăng Long*” kích thước (8,8 cm x 5,5 cm x 2,2 cm).

- Trả lại bị cáo Nông Tuấn A: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu tím, số IMEI 1: 0866100059656695, số IMEI 2: 0866100059656687 bên trong có 02 sim, sim 1 số thuê bao 0364295668, sim 2 số thuê bao 0979879156, điện thoại cũ vỡ màn hình, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 29/11/2022).

4. Án phí: Bị cáo Nông Tuấn A phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp Ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường